

Số: ~~469~~.../STNMT - VPĐKĐĐ
V/v phúc đáp Văn bản số 89/CV-VPĐK
ngày 10/4/2019 của Văn phòng Đăng ký
quyền sử dụng đất huyện Mường Ảng.

Điện Biên, ngày 23 tháng 5 năm 2019

Kính gửi: Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất huyện Mường Ảng.

Sở Tài nguyên và Môi trường nhận được Văn bản số 89/CV-VPĐK ngày 10/4/2019 của Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất huyện Mường Ảng về việc xin ý kiến xử lý vướng mắc trong thực hiện thủ tục hành chính về đất đai.

Sau khi xem xét nội dung văn bản và hồ sơ gửi kèm theo; nếu không có tình tiết nào khác; Sở Tài nguyên và Môi trường có ý kiến như sau:

1. Theo Văn bản số 89/CV-VPĐK ngày 10/4/2019 của Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất huyện Mường Ảng thì thửa đất của ông Nguyễn Mạnh Hùng có nguồn gốc nhận thừa kế một phần thửa đất của ông Nguyễn Quốc Năng và vợ là bà Lò Thị Thanh từ năm 2005, tại thời điểm trên thửa đất chưa được cấp Giấy chứng nhận. Thửa đất của ông Nguyễn Quốc Năng có nguồn gốc nhận chuyển nhượng từ năm 1991 và xây dựng nhà ở từ năm 1991.

Vì vậy, thửa đất của ông Nguyễn Mạnh Hùng đủ điều kiện được xem xét cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định tại Điều 20 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai.

2. Về hạn mức công nhận diện tích đất ở đối với thửa đất của ông Nguyễn Mạnh Hùng: Do hồ sơ kê khai đăng ký cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của ông Nguyễn Mạnh Hùng không nêu rõ, phần diện tích ông được thừa kế có nhà ở được xây dựng từ năm 1991 hay không? Hiện trạng thửa đất có được xây dựng nhà ở hay không và thời điểm xây dựng? Vì vậy, hồ sơ kê khai trên không đủ căn cứ để xác định hạn mức đất ở. Yêu cầu Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất huyện Mường Ảng kiểm tra bổ sung các thông tin nêu trên.

Thửa đất của ông Nguyễn Quốc Năng và bà Lò Thị Thanh không có một trong các loại giấy tờ quy định tại Điều 100 của Luật Đất đai, Điều 18 của Nghị định số 43/2014/NĐ-CP và thuộc trường hợp hộ gia đình, cá nhân sử dụng đất có nhà ở, công trình xây dựng khác từ trước ngày 15 tháng 10 năm 1993. Do đó, việc xác định hạn mức đất ở đối với các thửa đất được tách ra từ thửa của ông Nguyễn Quốc Năng được thực hiện theo nguyên tắc, tổng diện tích đất ở được công nhận không vượt quá hạn mức đất ở được công nhận quy định tại Khoản 1 Điều 7 Quy định hạn mức giao đất, công nhận quyền sử dụng đất; diện tích tối thiểu được phép tách thửa và mức đất xây dựng phần mộ, tượng đài, bia tưởng

niệm trong nghĩa trang nghĩa địa trên địa bàn tỉnh Điện Biên kèm theo Quyết định số 28/2014/QĐ-UBND ngày 14/10/2014 của UBND tỉnh Điện Biên.

Trên đây là ý kiến trả lời của Sở Tài nguyên và Môi trường để Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất huyện Mường Ảng biết, thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND huyện Mường Ảng;
- Phòng TNMT huyện Mường Ảng;
- Lưu VPĐKKĐ, VT ✓

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Đăng Nam

PHÒNG TN&MT
VĂN PHÒNG ĐKQSD ĐẤT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 89 /CV-VPĐK

Mường Ảng, ngày 10 tháng 4 năm 2019

V/v xin ý kiến xử lý vướng mắc
trong thực hiện thủ tục hành chính

SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG
TỈNH ĐIỆN BIÊN

Số: 1466..... Kính gửi: Sở Tài nguyên & Môi trường tỉnh Điện Biên.

Ngày:

Chuyển: 12.4.2019 Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Lưu hồ sơ số: Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ TN&MT quy định về cấp GCNQSD đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất;

Khi thực hiện thủ tục hành chính về cấp GCNQSD đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất của hộ gia đình cá nhân - Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất gặp một số vướng mắc, đề nghị Sở TNMT có ý kiến cụ thể:

Năm 1997 ông Nguyễn Quốc Năng - Cư trú tại khối 2, thị trấn Mường Ảng, huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên đã kê khai hiện trạng sử dụng đất địa chỉ thửa đất tại Tổ dân phố 2, thị trấn Mường Ảng, huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên với diện tích 493m² theo Tờ khai sử dụng đất số 059k2 và UBND thị trấn Mường Ảng xác nhận ngày 24 tháng 11 năm 1997 và phòng địa chính huyện Tuần Giáo xác nhận ngày 10 tháng 01 năm 1998.

Ngày 12/5/2005 ông Nguyễn Quốc Năng và vợ là bà Lò Thị Thanh có di chúc để lại cho cháu ruột là Nguyễn Mạnh Hùng sinh ngày 27/10/2003 (con của anh trai Nguyễn Quốc Tuấn) một phần diện tích này thuộc thửa đất đã kê khai theo Tờ khai số 059k2 ngày 10/01/1998. Khi đó đặc bản đồ địa chính thị trấn Mường Ảng năm 2005 thửa đất này đã được quy chủ mang tên ông Nguyễn Mạnh Hùng.

Nay ông Nguyễn Mạnh Hùng lập hồ sơ xin cấp GCNQSD đất (người giám hộ là ông Nguyễn Quốc Tuấn). Năm 2005 ông Năng chết (nay hồ sơ cấp GCNQSD đất chỉ có bản phôi tờ giấy tờ di chúc của vợ chồng ông Năng vì gia đình ông Hùng đánh mất bản gốc) nhưng trong phiếu lấy ý kiến khu dân cư có xác nhận của bà Thanh vợ ông Năng. Ông Hùng hiện nay đang là nhân khẩu trong sổ hộ khẩu của ông Nguyễn Quốc Tuấn. Vậy Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất xin ý kiến của Sở TNMT về các nội dung sau:

1. Các giấy tờ trong hồ sơ của ông Nguyễn Mạnh Hùng (người giám hộ là ông Nguyễn Quốc Tuấn) có đủ điều kiện cấp GCNQSD đất ở không? Căn cứ pháp lý?
2. Hạn mức công nhận trong trường hợp này được tính như thế nào? (Nếu đủ điều kiện)

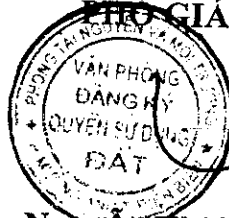
(Có phô tô hồ sơ kèm theo)

Văn phòng ĐKQSD đất huyện Mường Ảng kính mong nhận được sự quan tâm và ý kiến của Sở TN&MT bằng văn bản, tạo điều kiện để đơn vị giải quyết thủ tục hành chính về đất đai cho gia đình ông Nguyễn Mạnh Hùng đảm bảo thời gian và quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo UBND huyện (B/c);
- Phòng TN&MT;
- Bộ phận trả kết quả;
- UBND thị trấn Mường Ảng;
- Gia đình ông Nguyễn Mạnh Hùng;
- Lưu VT.

KT. GIÁM ĐỐC
THỦ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Thị Hồng Liên

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu số 04a/ĐK

**ĐƠN ĐĂNG KÝ, CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT,
QUYỀN SỞ HỮU NHÀ Ở VÀ TÀI SẢN KHÁC GẮN LIỀN VỚI ĐẤT**

PHÂN GHI CỦA NGƯỜI NHẬN HỒ SƠ
Đã kiểm tra nội dung đơn đầy đủ, rõ ràng,
thống nhất với giấy tờ xuất trình
Hồ sơ số: T/106/1903/14.09.3909.....
Ngày: 11 / 3 / 2019
Người nhận hồ sơ
(Ký và ghi rõ họ, tên)

[Signature]

Kính gửi: ..UBND Huyện Mường Ảng.....

I. PHẦN KÊ KHAI CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ

(Xem kỹ hướng dẫn viết đơn trước khi kê khai; không tẩy xóa, sửa chữa trên đơn)

1. Người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất, người quản lý đất

1. Người sử dụng đất:

1.1. Tên (viết chữ in hoa): NGUYỄN MẠNH HÙNG...Đinh năm 2003
giấy khai sinh số: 154...quyển số: 03
Đã cấp...Cơ quan: 3/Thị trấn Mường Ảng Huyện Mường Ảng Tỉnh Điện Biên
+ 2...Quốc dân...Hộ hợp pháp...Đo: Nguồn Quốc...Đơn: SHK/ĐTM/ĐG/55
GCM/Đ.D. 040734967...Mũi Cỏ...CA Tỉnh Điện Biên...ngày 2/6/2016
M.C: Trần Thu Giang...Đinh năm 1960
GCM/N.D. 040340850...Núi Cỏ...CA Tỉnh Điện Biên...Ngày 6/1/2005
1.2. Địa chỉ thường trú ⁽¹⁾: Cơ quan 3/Thị trấn Mường Ảng Huyện Mường Ảng Tỉnh Điện Biên

2. Đề nghị: - Đăng ký QSDĐ Đăng ký quyền quản lý đất
- Cấp GCN đối với đất Cấp GCN đối với tài sản trên đất *(Đánh dấu ✓ vào ô trống lựa chọn)*

3. Thừa đất đăng ký ⁽²⁾ Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất

3.1. Thừa đất số: 19.....; 3.2. Tờ bản đồ số: 21
3.3. Địa chỉ tại: T.D.P 2/Thị trấn Mường Ảng Huyện Mường Ảng Tỉnh Điện Biên
3.4. Diện tích: 186 m²; sử dụng chung: m²; sử dụng riêng: m²
3.5. Sử dụng vào mục đích: Đất 3 ODT+BHK....., từ thời điểm:
3.6. Thời hạn đề nghị được sử dụng đất:
3.7. Nguồn gốc sử dụng: Ông Nguyễn Mạnh Hùng nhận di sản theo văn bản lập ngày 12/5/2005 từ cha伯 ông Lê người quản lý đất tại Cơ quan cấp cho ông Truy năm 1973 không có công nhận năm 1991 ông Mạnh Hùng nhận năm 1991 và dùng để khai sử dụng đất số 052 K-1998 ông Hùng dùng để đăng ký thửa đất 5 năm 2005.....
3.8. Có quyền sử dụng hạn chế đối với thừa đất số....., của..... nội dung quyền sử dụng



4. Tài sản gắn liền với đất *(Chỉ kê khai nếu có nhu cầu được chứng nhận quyền sở hữu tài sản)*

4.1. Nhà ở, công trình xây dựng khác:

- a) Loại nhà ở, công trình ⁽⁴⁾:
- b) Diện tích xây dựng: (m²);
- c) Diện tích sàn (đối với nhà) hoặc công suất (đối với công trình khác):
- d) Sở hữu chung: m², sở hữu riêng: m²;
- đ) Kết cấu:.....; e) Số tầng:
- g) Thời hạn sở hữu đến:

(Trường hợp có nhiều nhà ở, công trình xây dựng khác thì chỉ kê khai các thông tin chung và tổng diện tích của các nhà công trình xây dựng; đồng thời lập danh sách nhà ở, công trình kèm theo đơn)

4.2. Rừng sản xuất là rừng trồng:

- a) Loại cây chủ yếu:
- b) Diện tích:m²;
- c) Nguồn gốc tạo lập:
 - Tự trồng rừng:
 - Nhà nước giao không thu tiền:
 - Nhà nước giao có thu tiền:
 - Nhận chuyển quyền:
 - Nguồn vốn trồng, nhận quyền:
- d) Sở hữu chung: m², Sở hữu riêng: m²;
- đ) Thời hạn sở hữu đến:

4.3. Cây lâu năm:

- a) Loại cây chủ yếu:.....
- b) Diện tích: m²;
- c) Sở hữu chung:.....m²,
Sở hữu riêng:.....m²;
- d) Thời hạn sở hữu đến:

5. Những giấy tờ nộp kèm theo:

6. Có nhu cầu ghi nợ đối với loại nghĩa vụ tài chính:

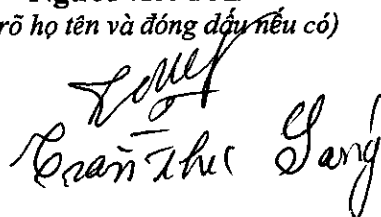
Đề nghị khác :

Tôi xin cam đoan nội dung kê khai trên đơn là đúng sự thật, nếu sai tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

....., ngày .. tháng .. năm 2019

Người viết đơn

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu nếu có)



II. XÁC NHẬN CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ, PHƯỜNG, THỊ TRẤN

(Xác nhận đối với trường hợp hộ gia đình cá nhân, cộng đồng dân cư; người Việt Nam định cư ở nước ngoài sở hữu nhà ở, trừ trường hợp mua nhà, đất của tổ chức đầu tư xây dựng nhà ở để bán)

1. Nội dung kê khai so với hiện trạng: ...*Đúng hiện trạng số diện tích*.....
2. Nguồn gốc sử dụng đất: *Ông Nguyễn Mạnh Hùng nhà di sản theo văn bản lập ngày 12/5/2005*
Số đo kê khai là người quản lý đất có nguồn gốc này trong cấp đất của ông Nguyễn
văn 1076. năm 1976. của ông Nguyễn Văn Năm năm 1991. Ông Nguyễn Văn Năm năm 1991 và ông
Nguyễn Văn Năm năm 1991. Ông Nguyễn Văn Năm năm 1991 và ông Nguyễn Văn Năm năm 1991
Ông Nguyễn Văn Năm năm 1991. Ông Nguyễn Văn Năm năm 1991 và ông Nguyễn Văn Năm năm 1991
3. Thời điểm sử dụng đất vào mục đích đăng ký:*đây nhà năm 1984*.....
4. Thời điểm tạo lập tài sản gắn liền với đất :
5. Tình trạng tranh chấp đất đai, tài sản gắn liền với đất:*không tranh chấp*.....
6. Sự phù hợp với quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch xây dựng:*phù hợp quy hoạch*.....
7. Nội dung khác :

Ngày ..*26*.. tháng ..*2*.. năm ..*2019*

Công chức địa chính

(Ký, ghi rõ họ, tên)

Hoàng Xuân Tiếp

Ngày ..*26*.. tháng ..*2*.. năm ..*2019*

TM. Ủy ban nhân dân

Chủ tịch

(Ký, ghi rõ họ, tên, đóng dấu)



(Trường hợp có giấy tờ về quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất thì không xác nhận nội dung Điểm 4; đăng ký riêng tài sản thì không xác nhận nội dung Điểm 2 và Điểm 3 Mục này)

III. Ý KIẾN CỦA CƠ QUAN ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI

Ngày..... tháng..... năm

Người kiểm tra

(Ký, ghi rõ họ, tên và chức vụ)

Ngày..... tháng..... năm

Giám đốc

(Ký tên, đóng dấu)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU LẤY Ý KIẾN CỦA KHU DÂN CƯ
Về nguồn gốc và thời điểm sử dụng đất

Hôm nay, ngày 14 tháng 2 năm 2008, tại khu dân cư ... Tô Hữu Phố 2 Hố Hố ...
... Mực Ấy
(ghi tên thôn, làng, ấp, bản, buôn, phum, sóc, tổ dân phố; tên xã, phường, thị trấn; tên quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh) đã họp để xác định nguồn gốc và thời điểm sử dụng đất đối với thửa đất số 19 tờ bản đồ số 25 tại địa chỉ ... Tô Hữu Phố 2 ... Hố Hố ... Mực Ấy
(ghi tên địa danh nơi có đất) của Nguyễn Mạnh Hùng
.....
(ghi tên và địa chỉ của người sử dụng đất cần xác định).

Thành phần cuộc họp gồm có:

- 1. Chủ trì cuộc họp: Ông (Bà) ... Phạm Thu Lệch - Trưởng bản ... TDP 2
- 2. Ông (Bà) ... Lương Đôn Tuấn - Chủ tịch UBND xã ... TT. Mực Ấy ..
- 3. Ông (bà): ... Hoàng Xuân Tiếp - Cán bộ địa chính xã;
- 4. Ông (Bà) ... Nguyễn Mạnh Hùng - Chủ sử dụng đất;

và Nguyễn Văn Thọ ... người (có tên dưới đây) đã từng cư trú cùng thời điểm bắt đầu sử dụng đất vào mục đích hiện nay của thửa đất nói trên.

Cuộc họp đã thống nhất xác định:

1. Nguồn gốc sử dụng thửa đất: Ông Nguyễn Mạnh Hùng nhân đi săn theo
vải bon lập ngày 11/5/2005 để cho bố mẹ là người gặt bỏ đất
có nguồn gốc này được cấp đất cho ông Hùng năm 1973 nhưng lại
cho ông Nay năm 1991 ông Nay đem nhà năm 1991 và đây ông
đó phải sử dụng đất số 052K2 - 1998 Ông Hùng sử dụng
đúng sử dụng không có tranh chấp

(ghi cụ thể: tự khai phá, bao chiếm hoặc nhận chuyển nhượng, nhận thừa kế được tặng cho, ... từ người sử dụng đất nào, vào thời gian nào)

2. Thời điểm bắt đầu sử dụng vào mục đích đăng ký, đề nghị cấp Giấy chứng nhận từ ngày ... tháng ... năm 1991 ..

3. Tình trạng tranh chấp đất đai: không tranh chấp

(ghi rõ không tranh chấp hay đang tranh chấp sử dụng đất với người sử dụng đất nào)

Những người tham gia cuộc họp cùng thống nhất ký tên dưới đây:

STT	Họ và tên	Địa chỉ thường trú	Ký tên
1	Nguyễn Quốc Tuấn	TDP5 thị trấn Mường Ảng	Tuấn
2	Nguyễn Nam Hưng	TDP2 TT Mường Ảng	Hưng
3	Nguyễn Tiến Xô	TDP2 TT Mường Ảng	Xô
4	Trần Thị Hoa	TDP2 TT Mường Ảng	Hoa
5	Nguyễn Văn Thao	TDP2 TT Mường Ảng	Thao
6	Nguyễn Thị Nhài	TDP2 TT Mường Ảng	Nhài
7	Nguyễn Công Hoàn	TDP2 TT Mường Ảng	Hoàn
8	Lê Thị Thanh	TDP2 TT Mường Ảng	Thanh
9	Đào Thị Duyên	TDP2 TT Mường Ảng	Duyên
10	Hoàng Xuân Tiếp	Chị ở xa lịch Mường Ảng	
11	Nguyễn Văn Đức		Đức

Ngày 11... tháng 2... năm 2019

Xác nhận của UBND xã, phường, thị trấn

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

CHỦ TỊCH



Lương Đức Tuấn

Chủ trì cuộc họp

(Ký, ghi rõ họ tên và chức danh của người chủ trì cuộc họp)

18 tháng 2 năm 2019.

Phạm Thị Lý

Cong hua xia hai chu miao wu ming
- Dao lai lai de hand pua
Ban Three Ke

Hong mai ngai 18/5 1905
Ger Tai hai: diving & Rude's day
Ger Tai & Ho Koi's Ranks

Cu Tai tai Koi: The last monkey
Ala tai Lam pan thia ke
Cho Chau Nguyen: Mame's thing la Chau's
Just con endante Tai: Tai la, Nguyen
Puei Guan mai manz dat o mhu
Bau

Three men are, de Tai Nam gam
- Hui ching dat chui dang nua and Xo
- Hui, dai dai chui dang nua and Xo
- Hui, dai dai chui dang nua and Xo
- Hui, dai dai chui dang nua and Xo
- Hui, dai dai chui dang nua and Xo
- Hui, dai dai chui dang nua and Xo
- Hui, dai dai chui dang nua and Xo
- Hui, dai dai chui dang nua and Xo
- Hui, dai dai chui dang nua and Xo
- Hui, dai dai chui dang nua and Xo

Lam and chui cho chui in chui
Nguyen Miank hui can be Lam Tai give
cho to Tai Tai Tai Tai Tai Tai Tai Tai
chui Tai Tai Tai Tai Tai Tai Tai Tai
May Tai Kait men dai Tai Tai Tai
get give Tai chui Tai Tai Tai Tai Tai
Tai Tai Tai Tai Tai Tai Tai Tai Tai
Nguyen: Lam chui

Người nhận tất

[Handwritten signature]

Nguyễn Quốc Tuấn

Ngày 12/5/2005
Người nhận tương

[Handwritten signature]
Nguyễn Quốc Long

thanh
Vô Lô Khô Chanh

Người làm chứng

[Handwritten signature]
Nguyễn Quốc Tuấn

Chứng nhận sự đời
Kính Trưởng

[Handwritten signature]
Nguyễn Quốc Tuấn

Phụ lục 2. MẪU BẢN MÔ TẢ RANH GIỚI, MỐC GIỚI THỬA ĐẤT
(Ban hành kèm theo Thông tư số 21/2011/TT-BTNMT ngày 20 tháng 6 năm 2011
của Bộ Tài nguyên và Môi trường)

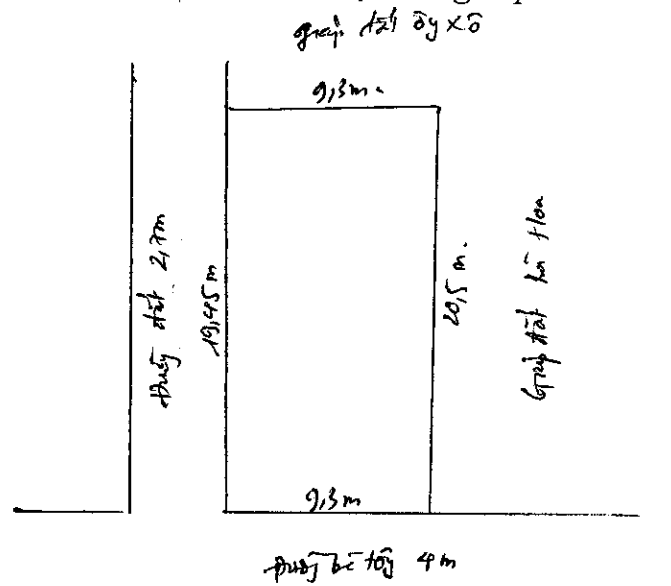
CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN MÔ TẢ
RANH GIỚI, MỐC GIỚI THỬA ĐẤT

Ngày. 21 tháng. 6.. năm. 2018.. đơn vị đo đạc đã tiến hành xác định ranh giới, mốc giới thửa đất tại thực địa của (ông, bà, đơn vị)... Nguyễn Mạnh Hùng..... đang sử dụng đất tạiTĐ P. 2 TT. Mỹ An..... (số nhà, đường phố, phường, quận hoặc thôn, xóm, xã, huyện). Sau khi xem xét hiện trạng về sử dụng đất và ý kiến thống nhất của những người sử dụng đất liền kề, đơn vị đo đạc đã xác định ranh giới, mốc giới sử dụng đất và lập bản mô tả ranh giới, mốc giới sử dụng đất như sau:

SƠ HỌA RANH GIỚI, MỐC GIỚI THỬA ĐẤT

(Sơ họa thửa đất được vẽ trực tiếp tại thực địa khi xác định ranh giới thửa.
Bản vẽ thửa đất chính xác sẽ được cung cấp sau khi đo vẽ)



MÔ TẢ CHI TIẾT MỐC GIỚI, RANH GIỚI THỪA ĐẤT

- Từ điểm 1 đến điểm 2:
- Từ điểm 2 đến điểm 3:
- Từ điểm 3 đến điểm 4:
- Từ điểm 4 đến điểm 5:

Người sử dụng đất hoặc chủ quản lý đất liền kề ký xác nhận ranh giới, mốc giới sử dụng đất:

STT	Tên người sử dụng đất, chủ quản lý đất liền kề ⁽¹⁾	Đồng ý (Ký tên)	Không đồng ý	
			Lý do không đồng ý	Ký tên
1	Bran Thu Hoa	<i>[Signature]</i>		
2	Nguyễn Tiến Xảo	<i>[Signature]</i>		
3				
4				
5				
6				
7				
8				
9				

TÌNH HÌNH BIẾN ĐỘNG RANH GIỚI THỪA ĐẤT TỪ KHI CẤP GCN (NẾU CÓ)

.....

.....

.....

Người sử dụng đất
(Ký, ghi rõ họ tên)

[Signature]
Bran Thu Hoa

Người dẫn đạc⁽²⁾
(Ký, ghi rõ họ tên)

[Signature]
Hoàng Anh Lợi

Cán bộ đo đạc
(Ký, ghi rõ họ tên)

[Signature]
Hoàng Xuân Tiếp

(1) Ghi họ tên cá nhân hoặc họ tên người đại diện hộ gia đình, hoặc tên tổ chức, tên cộng đồng dân cư và họ tên người đại diện trong trường hợp đồng sử dụng đất;

Chủ quản lý đất chỉ ký trong trường hợp đất do tổ chức phát triển quỹ đất quản lý.

(2) Người dẫn đạc là cán bộ địa chính cấp xã hoặc cán bộ thôn, xóm, tổ dân phố trực tiếp tham gia việc xác định ranh giới, mốc giới thửa đất


CÔNG AN TỈNH ĐIỆN BIÊN

SỔ HỘ KHẨU

Số: 180052768

Họ và tên chủ hộ: NGUYỄN QUỐC TUẤN

Nơi thường trú: Cổ dân phố 3
Chi trấn Mường Ảng
Huyện Mường Ảng
Tỉnh Điện Biên

Ngày 18 tháng 11 năm 2010
TRƯỞNG CÔNG AN TỈNH: Mường Ảng


Hồ sơ hộ khẩu số: Trung tá Lương Văn Dấm
Số đăng ký thường trú số: 01 Tờ số: 25

CHỦ HỘ

Họ và tên: NGUYỄN QUỐC TUẤN

Họ và tên gọi khác (nếu có):

Ngày, tháng, năm sinh: 1955 Giới tính (Nam/nữ):

Quê quán: Làng Phong Thổ, Quan Bình, Bình

Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Không

CMND số: Hộ chiếu số:


Nghề nghiệp, nơi làm việc: Không dân

Chuyển đến ngày: / / Nơi thường trú trước khi

chuyển đến: Cấp lại

CÁN BỘ ĐĂNG KÝ
(Ký, ghi rõ họ tên)

Mang

TRƯỞNG CÔNG AN TỈNH: Mường Ảng
năm 2010


Đào Văn Chung Trung tá Lương Văn Dấm

Lý do xóa ĐK thường trú:

CÁN BỘ ĐĂNG KÝ
(Ký, ghi rõ họ tên)

Ngày tháng năm
TRƯỞNG CÔNG AN
(Ký, đóng dấu)

QUAN HỆ VỚI CHỦ HỘ: Mồ

Họ và tên: TRẦN THỊ SANG

Họ và tên gọi khác (nếu có):

Ngày, tháng, năm sinh: 1960 Giới tính (Nam/ nữ):

Quê quán: Tỉnh Bình Thuận Huyện Nguyễn Huệ An

Dân tộc: Binh Tôn giáo: Không

CMND số: _____ Hộ chiếu số: _____

Nghề nghiệp, nơi làm việc: Hầu tử

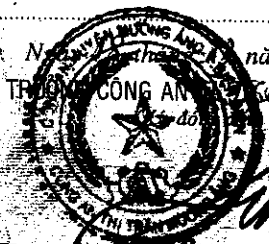
Chuyển đến ngày: _____ Nơi thường trú trước khi

chuyển đến: Cấp lại

CÁN BỘ ĐĂNG KÝ

(Ký, ghi rõ họ tên)

[Signature]



Năm 2010
TRƯỞNG CÔNG AN Trương Hưng

Mười bốn Chung

Trung tá Trương Văn Dũng

Lý do xóa ĐK thường trú:

CÁN BỘ ĐĂNG KÝ

(Ký, ghi rõ họ tên)

Ngày _____ tháng _____ năm _____

TRƯỞNG CÔNG AN

(Ký, đóng dấu)

QUAN HỆ VỚI CHỦ HỘ: Con

Họ và tên: NGUYỄN THANH TUẤN

Họ và tên gọi khác (nếu có):

Ngày, tháng, năm sinh: 31.5.1988 Giới tính (Nam/ nữ):

Quê quán: Tỉnh Quảng Bình Huyện Cảnh Bình

Dân tộc: Hinh Tôn giáo: Không

CMND số: _____ Hộ chiếu số: _____

Nghề nghiệp, nơi làm việc: Sinh viên

Chuyển đến ngày: _____ Nơi thường trú trước khi

chuyển đến: Cấp lại

CÁN BỘ ĐĂNG KÝ

(Ký, ghi rõ họ tên)

[Signature]



Năm 2010
TRƯỞNG CÔNG AN Trương Hưng

Mười bốn Chung

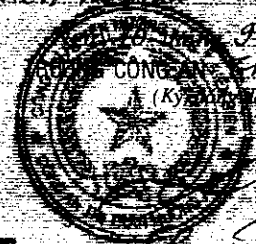
Trung tá Trương Văn Dũng

Lý do xóa ĐK thường trú: Biết hi nhà mới

CÁN BỘ ĐĂNG KÝ

(Ký, ghi rõ họ tên)

[Signature]



Năm 2011
TRƯỞNG CÔNG AN Trương Văn Dũng

Mười bốn Chung

Trung tá Trương Văn Dũng

QUAN HỆ VỚI CHỦ HỘ: Bon

Họ và tên: NGUYỄN MẠNH HÙNG

Họ và tên gọi khác (nếu có):

Ngày, tháng, năm sinh: 27.10.2003 Giới tính (Nam/ nữ):

Quê quán: Lạng Phong Thôn Quan Bình Bình

Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Không

CMND số: _____ Hộ chiếu số: _____

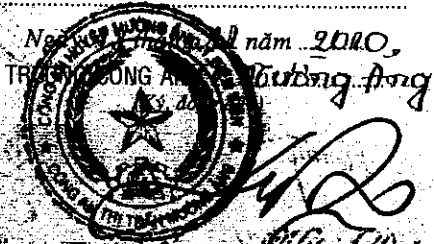
Nghề nghiệp, nơi làm việc: Học sinh

Chuyển đến ngày: _____ Nơi thường trú trước khi

chuyển đến: Gấp lại

CÁN BỘ ĐĂNG KÝ
(Ký, ghi rõ họ tên)

[Signature]



Thủ trưởng Công an

Lý do xóa ĐK thường trú:

CÁN BỘ ĐĂNG KÝ
(Ký, ghi rõ họ tên)

Ngày: _____ tháng: _____ năm: _____
TRƯỞNG CÔNG AN
(Ký, đóng dấu)



QUAN HỆ VỚI CHỦ HỘ: Cm

Họ và tên: NGUYỄN THANH TRẦN

Họ và tên gọi khác (nếu có):

Ngày, tháng, năm sinh: 31.12.1988 Giới tính (Nam/ nữ):

Quê quán: Lạng Phong Thôn Quan Bình Bình

Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Không

CMND số: _____ Hộ chiếu số: _____

Nghề nghiệp, nơi làm việc: Môn cầu

Chuyển đến ngày: _____ Nơi thường trú trước khi

chuyển đến: _____

CÁN BỘ ĐĂNG KÝ
(Ký, ghi rõ họ tên)

[Signature]

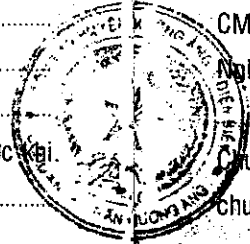


Thủ trưởng Công an

Lý do xóa ĐK thường trú:

CÁN BỘ ĐĂNG KÝ
(Ký, ghi rõ họ tên)

Ngày: _____ tháng: _____ năm: _____
TRƯỞNG CÔNG AN
(Ký, đóng dấu)



Nghề nghiệp, nơi làm việc: Môn cầu

Chuyển đến ngày: _____ Nơi thường trú trước khi

chuyển đến: _____

QUAN HỆ VỚI CHỦ HỘ: *Cao cấp*

Họ và tên: *PHAN THI NGOC MAI*

Họ và tên gọi khác (nếu có):

Ngày, tháng, năm sinh: *30/7/1988* Giới tính (Nam/ nữ):

Quê quán: *Hương Xá, Thôn Thủy Phú Thọ*

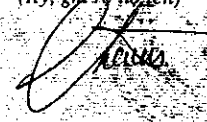
Dân tộc: *Khơ* Tôn giáo: *Không*

CMND số: _____ Hộ chiếu số: _____

Nghề nghiệp, nơi làm việc:

Chuyển đến ngày/...../..... Nơi thường trú trước khi
chuyển đến:

CÁN BỘ ĐĂNG KÝ
(Ký, ghi rõ họ tên)



Ngày tháng năm
TRƯỞNG CÔNG AN



Trung tá: *Lô Văn Châu*

Lý do xóa ĐK thường trú:

CÁN BỘ ĐĂNG KÝ
(Ký, ghi rõ họ tên)

Ngày tháng năm
TRƯỞNG CÔNG AN
(Ký, đóng dấu)

QUAN HỆ VỚI CHỦ HỘ: *Cháu*

Họ và tên: *NGUYỄN VĂN ANH*

Họ và tên gọi khác (nếu có):

Ngày, tháng, năm sinh: *03/3/2001* Giới tính (Nam/ nữ):

Quê quán: *Làng Phố, Xã Oanh, Huyện Yên Bình*

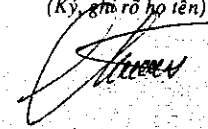
Dân tộc: *Khơ* Tôn giáo: *Không*

CMND số: _____ Hộ chiếu số: _____

Nghề nghiệp, nơi làm việc:

Chuyển đến ngày/...../..... Nơi thường trú trước khi
chuyển đến:

CÁN BỘ ĐĂNG KÝ
(Ký, ghi rõ họ tên)



Ngày tháng năm
TRƯỞNG CÔNG AN



Trung tá: *Lô Văn Châu*

Lý do xóa ĐK thường trú:

CÁN BỘ ĐĂNG KÝ
(Ký, ghi rõ họ tên)

Ngày tháng năm
TRƯỞNG CÔNG AN
(Ký, đóng dấu)

Số: 18/UBND - TB

Thị trấn Mường Ảng, ngày 11 tháng 2 năm 2019

THÔNG BÁO NIÊM YẾT

Về việc niêm yết để cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho hộ gia đình
ông/bà: Nguyễn Mạnh Hùng địa chỉ: tổ dân phố 3 thị trấn Mường Ảng

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số: 43/2014/NĐ-CP ngày 15/05/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai;

Căn cứ Thông tư số: 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/05/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ địa chính.

Ngày 11/2/2019 UBND thị trấn Mường Ảng đã nhận được hồ sơ xin cấp Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất của hộ gia đình ông/bà: Nguyễn Mạnh Hùng địa chỉ: tổ dân phố 3 thị trấn Mường Ảng, huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên

Qua kiểm tra hồ sơ xin cấp Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất của hộ gia đình ông/bà: Nguyễn Mạnh Hùng Địa chỉ thửa đất số: 19 tờ bản đồ số:25 (bản đồ địa chính thị trấn Mường Ảng năm 2012) tại tổ dân phố 2 thị trấn Mường Ảng, huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên. Nguồn gốc sử dụng đất: Ông Nguyễn Mạnh Hùng nhận di sản theo văn bản lập ngày 12/5/2005 để cho bố mẹ là người giám hộ. Đất có nguồn gốc nông trường cấp đất cho ông Trung năm 1973 nhượng lại cho ông Năng năm 1991. Ông Năng dựng nhà năm 1991 và đăng ký tờ khai sử dụng đất số 052K2-1992, phù hợp với quy hoạch sử dụng đất. Ôn định theo bản đồ, sơ đồ thửa đất và kết quả kiểm tra đo đạc thực tế diện tích là: 186 m².

Để bảo đảm đúng quy định của Pháp luật, bảo đảm quyền lợi cho các hộ gia đình, Ủy ban nhân dân thị trấn Mường Ảng thông báo và niêm yết công khai việc xin cấp Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất của hộ gia đình Ông/bà: Nguyễn Mạnh Hùng để các tổ chức, cá nhân có liên quan được biết.

Thời gian niêm yết công khai là 15 ngày kể từ ngày 11/2/2019 đến hết ngày 26/2/2019

Đề nghị các tổ chức, cá nhân liên quan nếu có ý kiến, kiến nghị (hoặc khiếu nại) về việc xin cấp Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất của hộ gia đình Ông/bà: Nguyễn Mạnh Hùng; thông báo về UBND thị trấn Mường Ảng. Địa chỉ tổ dân phố 5 thị trấn Mường Ảng huyện Mường Ảng tỉnh Điện Biên, để được xem xét giải quyết. (SĐT:02153.865.153)

Quá thời gian nêu trên không có ý kiến khác, Ủy ban nhân dân thị trấn Mường
Ăng sẽ phối hợp với các đơn vị có liên quan thực hiện việc cấp Giấy chứng nhận
Quyền sử dụng đất cho hộ gia đình Ông/bà: Nguyễn Mạnh Hùng theo đúng trình
tự quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- Phòng TN&MT;
- Văn phòng ĐKQSDĐ huyện Mường Ăng;
- Lưu: VP.

**TM.ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Lương Đức Tuấn

Thị trấn Mừng Ắng, ngày 11 tháng 2 năm 2019

**BIÊN BẢN XÁC NHẬN HẾT THỜI GIẠN NIÊM YẾT CÔNG KHAI
CỦA UBND THỊ TRẤN MỪNG ẮNG**
*(Xác nhận đối với hộ gia đình cá nhân đang sử dụng đất cần phải niêm yết
công khai khi cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất)*

Căn cứ vào thông báo số: 18/ TB – UBND ngày 11/2/2019 của Ủy ban nhân dân thị trấn Mừng Ắng về việc niêm yết công khai các trường hợp đủ điều kiện, không đủ điều kiện cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của hộ gia đình cá nhân đang sử dụng đất tại thị trấn Mừng Ắng.

Ngày 26/2/2019 UBND thị trấn đã kết thúc công khai hồ sơ xin cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của Ông/bà: Nguyễn Mạnh Hùng trong thời gian 15 ngày theo đúng quy định của pháp luật.

Trong thời gian trên, UBND thị trấn không nhận được ý kiến khiếu nại nào về quyền sử dụng đất của hộ gia đình Ông/bà: Nguyễn Mạnh Hùng, nhất trí với danh sách công khai của UBND thị trấn.

Nay UBND thị trấn Mừng Ắng lập biên bản này làm cơ sở trình Phòng Tài nguyên và môi trường, Văn phòng ĐKQSD đất huyện Mừng Ắng thẩm tra, xét duyệt hồ sơ.

**TM.ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Đức Tuấn

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TỰ KÊ KHAI DIỆN TÍCH ĐẤT Ở ĐANG SỬ DỤNG TRÊN
ĐIÀ BÀN TỈNH ĐIỆN BIÊN

(Dùng cho hộ gia đình, cá nhân kê khai diện tích đất ở làm cơ sở
tính tiền sử dụng đất theo hạn mức đất ở).

Kính gửi: - Chi cục Thuế huyện Mường Ảng.
- Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất huyện Mường Ảng.

1. Họ và tên chủ sử dụng:.....**NGUYỄN M. ANH H. LING**.....

Số CMND:..... Ngày cấp:..... Nơi cấp:

2. Họ và tên vợ (hoặc chồng):.....

Số CMND:..... Ngày cấp:..... Nơi cấp:

3. Địa chỉ (hộ khẩu thường trú):.....**Xã Điện Biên Phủ 3**.....

4. Kê khai các thửa đất ở đang kê khai và đã được cấp GCN trên địa bàn tỉnh Điện Biên như sau:

STT	Thửa đất	Tờ bản đồ	Địa chỉ thửa đất	Loại đất	Diện tích	Tình trạng pháp lý, nguồn gốc sử dụng (ghi rõ năm cấp nếu đã cấp GCN)
	19	25	Xã Điện Biên Phủ 3	ĐT+BHK	186	Tôi khai

Gia đình tôi cam kết bản tự kê khai trên là đúng sự thật; Nếu sai gia đình tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác của thông tin nêu trên./

..... ngày **14** tháng **3** năm **2019**

NGƯỜI TỰ KHAI
(Ký, ghi rõ họ tên)

Nguyễn Văn Hùng
(Chữ ký)

ỦY BAN NHÂN DÂN
Xã/Phường
Huyện/Quận
Tỉnh/Thành phố

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu TP/HT-1999-A.2.a

Số: ... 154 ...

Quyển số: 03 ..



GIẤY KHAI SINH

(BẢN SAO)

Họ và tên: NGUYỄN MANH HUNG Giới tính: Nam

Ngày, tháng, năm sinh: 27/10/2003 (ghi bằng chữ):

Nơi sinh: Xã 3, Thị trấn Mường Ảng, Huyện Lạc Sơn, Tỉnh Hòa Bình

Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam

Quê quán: Nhà Quan, Xã Hòa Bình

01/2002 (QĐ số: 1203 QĐ/TP-HT) QĐ.1

Phần khai về cha, mẹ	CHA	MẸ
Họ và tên	Nguyễn Quốc Tuấn	Trần Thị Lương
Ngày, tháng, năm sinh	1958	1960
Dân tộc	Kinh	Kinh
Quốc tịch	Việt Nam	Việt Nam
Quê quán	Nhà Quan, Xã Hòa Bình	Hàng Thỉnh, Huyện Lạc Sơn
Nơi thường trú/Tạm trú	K3 Thị trấn Mường Ảng	K3 Thị trấn Mường Ảng

Họ tên, năm sinh, số Giấy CMND/Giấy tờ hợp lệ thay thế của người đi khai sinh:

Quan hệ với người được khai sinh: Mẹ

Người đi khai sinh
(Đã ký)

Cán bộ hộ tịch
(Đã ký)

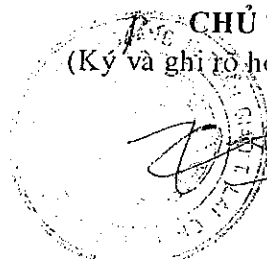
....., ngày tháng năm
T/M ỦY BAN NHÂN DÂN

CHỦ TỊCH
(Đã ký)

[Handwritten signature]

Sao từ Sổ Đăng ký khai sinh
M.Ấng, ngày 26 tháng 11 năm 2003
T/M ỦY BAN NHÂN DÂN T. M.Ấng

CHỦ TỊCH
(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu)



[Handwritten signature]

ỦY BAN NHÂN DÂN
THỊ TRẤN MƯỜNG ANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH CÔNG KHAI

Kết quả kiểm tra hồ sơ đăng ký, cấp Giấy chứng nhận QSDĐ, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất

STT	Tên người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất	Địa chỉ thường trú	Tờ bản đồ số	Thửa đất số	Diện tích đất (m ²)	Mục đích sử dụng đất	Thời điểm sử dụng đất	Nguồn gốc sử dụng đất	Tài sản gắn liền với đất	Tình trạng tranh chấp
1	Nguyễn Mạnh Hùng	TDP 3 thị trấn Mường Ang	25	19	186	ODT	1991	Ông Nguyễn Mạnh Hùng nhận di sản theo văn bản lập ngày 12/5/2005 để cho bố mẹ là người giám hộ. Đất có nguồn gốc nông trường cấp đất cho ông Trung năm 1973 nhượng lại cho ông Năng năm 1991. Ông Năng dựng nhà năm 1991 và đăng ký tờ khai sử dụng đất số 052K2-1992	không	không

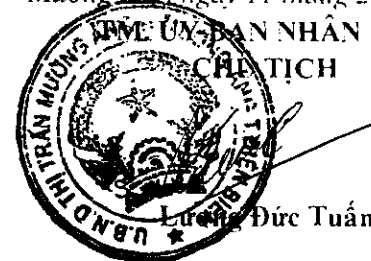
Danh sách này được công khai trong thời gian 15 ngày, kể từ ngày 11/2/2019 đến ngày 26/2/2019 Tại địa điểm: UBND thị trấn Mường Ang. Người không đồng ý với kết quả thẩm tra trên đây thì gửi đơn đến UBND thị trấn để giải quyết; sau thời gian trên Nhà nước sẽ không xem xét giải quyết./

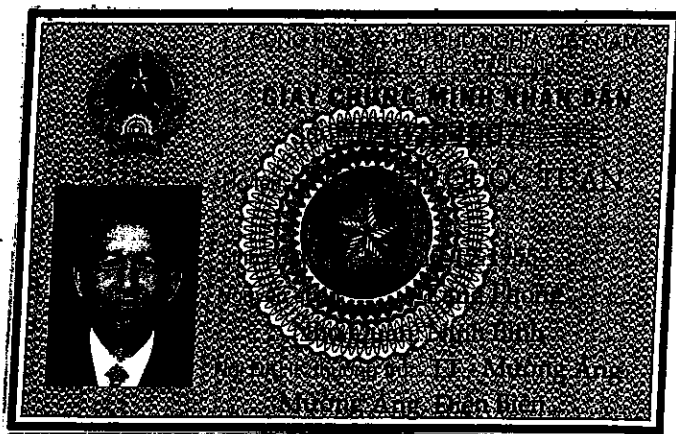
Xác nhận của đại diện những người sử dụng đất
về việc đã công khai danh sách này

(Ký, ghi rõ họ, tên và địa chỉ)

Nguyễn Thị Giang

Mường Ang, ngày 11 tháng 2 năm 2019





Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Không

DẤU VẾT RIÊNG VÀ DỊ HÌNH

Nốt ruồi cách 2,2cm dưới sau
đuôi mắt trái

Ngày 02 tháng 06 năm 2016

CH. H. CA. T. Điện Biên



A. Long

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN
SỐ: [REDACTED]

Họ tên: **TRẦN THỊ SÁNG**


Sinh ngày: **15-10-1960**

Nguồn gốc: **Hưng Thịnh**

Hưng Nguyên, Nghệ An

Nơi đăng ký thường trú: **TT - Hưng Áng**

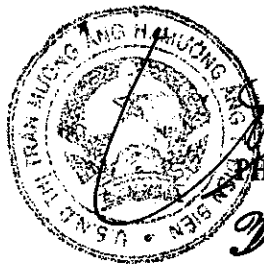
Tuần Giáo, Điện Biên

Dân tộc: Kinh		Tôn giáo: Không	
NGƯỜI CHỮ THẬT	DẤU VẾT RIÊNG VÀ DỊ HÌNH		
	Seo không hình		
NGƯỜI CHỮ THẬT	1,2cm x 0,3cm (2cm dưới trước mạp phải)		
	Ngày: 6 tháng 01 năm 2005		
	GIÁM ĐỐC: P-Điện biên		
		 <i>Luung Chin</i>	

CHỨNG THỰC
BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

Ngày: 04-12-2013

Số CT. Q. Quyển. 06. TPX/CT-SCT



PHÓ CHỦ TỊCH UBND

Vì Văn Luận

**ĐIỀU TRA SỬ DỤNG ĐẤT
CỦA CÁC TỔ CHỨC**

Theo chỉ thị 245/TTg
ngày 22-4-1996

TỜ KHAI SỬ DỤNG ĐẤT

Tỉnh/thành phố:

Huyện/Quận/Thị xã/Thành phố

thuộc tỉnh:

Xã, Phường/Thị trấn:

Số đăng ký

1. Tên tổ chức: (chữ in hoa) NGUYỄN QUỐC LĂNG < Nông >

Thành lập theo quyết định số ngày / ... / 19... của

2. Loại tổ chức:

3- Cấp quản lý:

4- Địa chỉ khu đất đang sử dụng: (Số nhà, đường phố, thôn ấp, làng bản)

5- Tổng diện tích đang quản lý, sử dụng: m², từ năm 19...

(Kèm theo sơ đồ trang 3)

5.1 Sử dụng vào mục đích chính: m², từ năm 19...

5.2 Sử dụng vào mục đích khác: m², từ năm 19...

5.2.1 Kinh doanh dịch vụ trong cơ quan: (Dành cho
cơ quan hành chính, sự nghiệp) m², từ năm 19...

5.2.2 Chia cho CBCNV tự làm nhà ở: m², từ năm 19...

5.2.3 Cho chủ khác thuê, mượn: m², từ năm 19...

5.2.4 m², từ năm 19...

5.3 Đang bị chiếm dụng: m², từ năm 19...

5.4 Hiện chưa sử dụng: m², từ năm 19...

6- Nguồn gốc khu đất đang quản lý, sử dụng:

6.1 Nhà nước giao: m²

6.2 Nhà nước cho thuê: m²

6.3 Thuê của các tổ chức, cá nhân khác: m²

6.4 Nhận chuyển nhượng: m²

6.5 Đất mượn: m²

6.6 Đất chiếm dụng: m²

6.7 Nguồn gốc khác (ghi rõ): m²

7- Trả tiền sử dụng đất:

Hình thức trả tiền	Diện tích (m ²)	Số tiền đã trả (1000 đ)			Số tiền còn n (1000)
		Tổng số	Chia theo nguồn		
			Ngân sách nhà nước	Ngoài ngân sách	
7.1 Không phải trả tiền					
7.2 Trả tiền theo quyết định 186 HDBT					
7.3 Trả tiền sử dụng đất theo luật đất đai 1993					
7.4 Lệ phí					

8- Giấy tờ về nguồn gốc sử dụng đất:

8.1 Đã cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất Số..... ngày ... tháng năm 19...

8.2 Các giấy tờ khác:.....

9- Đề nghị của chủ sử dụng đất:

9.1 Diện tích đất xin được tiếp tục sử dụng: m²

9.2- Đề nghị khác: (nếu có).....

Cam kết hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về những nội dung kê khai trên đây. Tờ khai này được lập thành 2 bản: 1 bản nộp tại UBND Xã/Phường/Thị trấn, 1 bản tổ chức sử dụng đất giữ.

Ngày 24 tháng 11 năm 1998

Thủ trưởng
(Ký tên, đóng dấu)

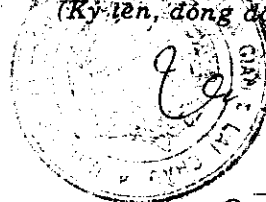
[Signature]

Xác nhận của cơ quan cấp trên trực tiếp quản lý:

Ngày 5 tháng 1 năm 1998

Thủ trưởng

(Ký tên, đóng dấu)



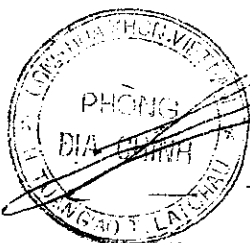
[Signature]

Xác nhận của UBND xã/phường/thị trấn.....

Ngày 10 tháng 1 năm 1998

T.M. Phạm Địa Chiến

Trưởng phòng



[Signature]

Ngày ... tháng ... năm 1996

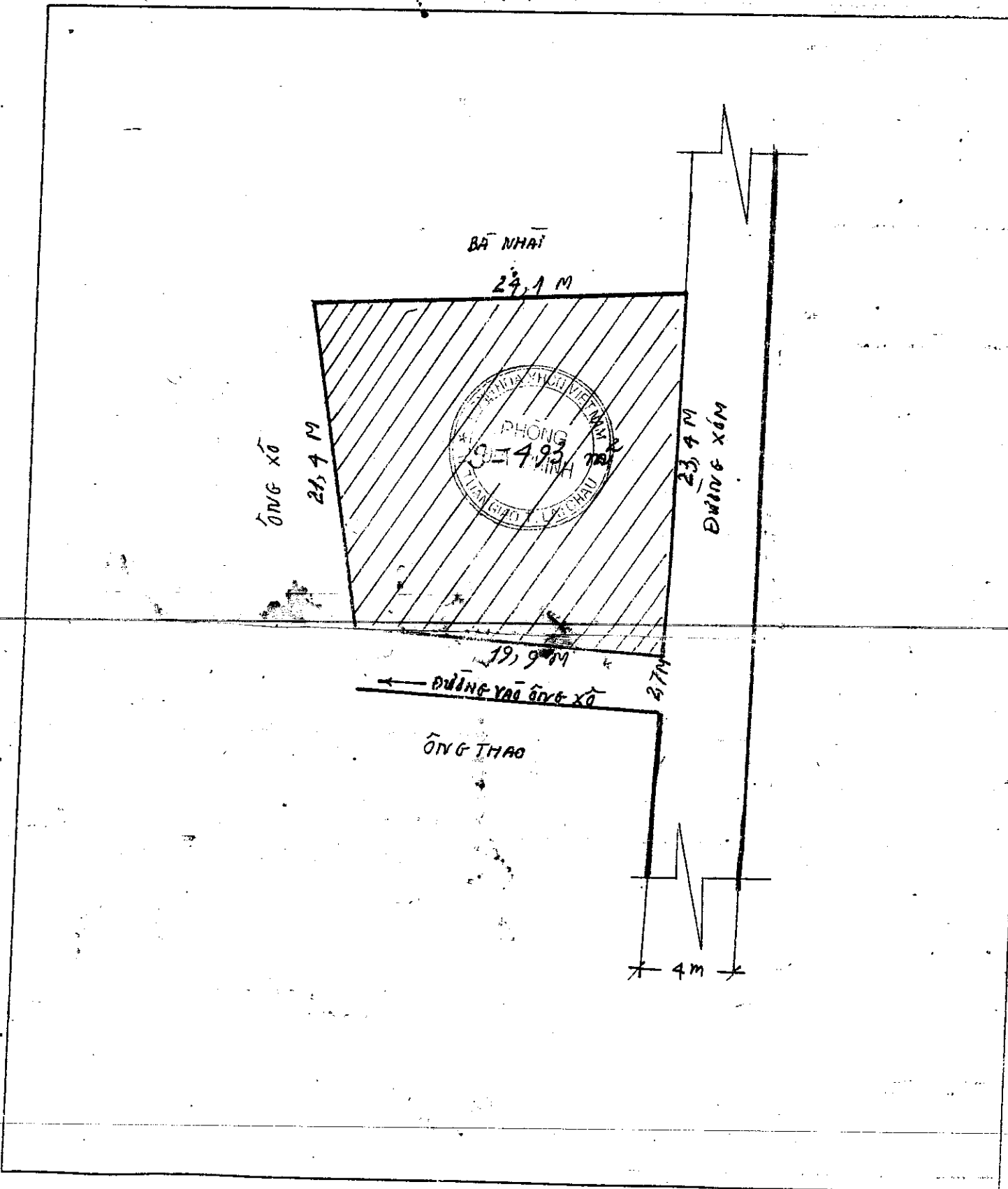
T/M. Ủy ban nhân dân.....

Chủ tịch

(Ký tên, đóng dấu)

SƠ ĐỒ KHU ĐẤT

Tỷ lệ 1/300



Ngày tháng năm

Người đo vẽ/ sao lục

(Ký, ghi rõ họ tên)

HƯỚNG DẪN KÊ KHAI SỬ DỤNG ĐẤT

I- Quy định chung.

- Mỗi tờ khai chỉ dùng kê khai cho một khu đất đang sử dụng. Một tổ chức sử dụng nhiều khu đất phải lập nhiều tờ khai. Khu đất có nhiều tổ chức cùng sử dụng thì chủ sử dụng chính đứng kê khai hoặc các chủ đồng kê khai chung một tờ khai, hoặc do cơ quan chủ quản trực tiếp của các chủ đó đứng kê khai, trường hợp đặc biệt theo hướng dẫn riêng.
- Thủ trưởng tổ chức đang trực tiếp sử dụng đất có trách nhiệm kê khai và nộp tờ khai tại UBND xã, phường, thị trấn nơi có đất theo lịch đã thông báo.

II. Nội dung kê khai.

Điểm 1: Ghi đúng tên tổ chức theo quyết định thành lập, nếu là đơn vị phụ thuộc thì ghi rõ trực thuộc đơn vị nào. Một khu đất có nhiều tổ chức cùng sử dụng thì viết tên tất cả các tổ chức đang cùng sử dụng khu đất đó. UBND xã, phường, thị trấn đứng tên kê khai chung cho các tổ chức Đảng, Đoàn thể, ở cấp xã. Đất sử dụng vào các mục đích công cộng ở cấp xã như: trường, nghĩa địa, sân vận động, nhà văn hóa, điểm vui chơi giải trí, thì UBND xã chịu trách nhiệm kê khai và ghi tên từng công trình thay cho tên của tổ chức.

Điểm 2: "Loại tổ chức" Ghi bằng mã số như sau:

- + Cơ quan hành chính thuộc bộ máy quản lý nhà nước từ Trung ương đến cấp xã
- + Cơ quan sự nghiệp y tế và các hoạt động cứu trợ xã hội
- + Cơ quan sự nghiệp giáo dục và đào tạo
- + Cơ quan sự nghiệp khoa học kỹ thuật
- + Cơ quan sự nghiệp kinh tế
- + Cơ quan sự nghiệp văn hóa
- + Cơ quan Đảng, đoàn thể, hiệp hội (cấp huyện trở lên)
- + Tổ chức tôn giáo
- + Cơ quan khác không thuộc các loại trên:
- + Doanh nghiệp nhà nước
- + Doanh nghiệp của Đảng, đoàn thể, hiệp hội và tổ chức tôn giáo
- + Doanh nghiệp quốc phòng, an ninh
- + Công ty cổ phần, công ty trách nhiệm hữu hạn
- + Tổ chức kinh tế tập thể, tổ hợp tác sản xuất

1	1
1	2
1	3
1	4
1	5
1	6
1	7
1	8
1	9
2	1
2	2
2	3
2	4
2	5

Điểm 3: "Cấp quản lý": Ghi bằng mã số như sau:

- + Các tổ chức thuộc cấp Trung ương quản lý
- + Các tổ chức thuộc cấp tỉnh quản lý
- + Các tổ chức thuộc cấp huyện quản lý
- + Các tổ chức thuộc cấp xã quản lý
- + Doanh nghiệp thuộc cấp Trung ương quản lý
- + Doanh nghiệp thuộc cấp của phường quản lý

3	1
3	2
3	3
3	4
4	1
4	2

Điểm 4: Tổ chức sử dụng đất ghi địa chỉ cụ thể bằng chữ của khu đất sử dụng (kể cả phần góc trên bên phải trang 1) Sở Địa chính ghi địa chỉ này bằng mã số của đơn vị hành chính các cấp vào các ô trống tương ứng, theo quyển "Danh mục các đơn vị hành chính" của Tổng cục Thống kê.

Điểm 5: Khai tổng diện tích khu đất do tổ chức đang quản lý, sử dụng.

- Khai diện tích đang sử dụng phù hợp với nhiệm vụ được giao.
 - Khai diện tích đang sử dụng vào tất cả các mục đích khác ngoài mục đích đã ghi ở điểm 5.1. Điểm 5.2.4 ghi các hình thức sử dụng khác (nếu có). Đất do Nhà nước giao cho các tổ chức xây dựng nhà ở để cho thuê, hoặc cho các tổ chức thuê để xây dựng cơ sở hạ tầng và cho thuê lại thì vẫn khai tại điểm 5.1 không khai ở điểm 5.2.3.
 - Khai diện tích chưa sử dụng đến hoặc đã sử dụng nhưng hiện nay bỏ không.
- * Chú ý: Tổng diện tích khai tại điểm 5.1; 5.2; 5.3 và 5.4 phải bằng diện tích khai tại điểm 5.2.1; 5.2.2; 5.2.3 và 5.2.4 phải bằng diện tích khai tại điểm 5.2.

Điểm 6: Khai diện tích theo từng loại nguồn gốc sử dụng. Tổng diện tích khai theo nguồn gốc phải bằng diện tích đã khai tại điểm 5.

Điểm 7: Kê khai các hình thức trả tiền sử dụng đất. Trong đó:

Điểm 8.2: Liệt kê tất cả cả giấy tờ hiện có về nguồn gốc sử dụng đất và chứng từ trả tiền sử dụng đất.

Điểm 9: Ghi diện tích mà tổ chức thực sự có nhu cầu xin được UBND cấp có thẩm quyền xác nhận để được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trên khu đất đã kê khai.

Cơ quan cấp trên trực tiếp quản lý xác nhận diện tích mà tổ chức có nhu cầu xin được tiếp tục sử dụng.

III. Hướng dẫn lập sơ đồ khu đất.

- Sơ đồ khu đất có thể được trích lục từ 1 trong các tài liệu: Bản đồ địa chính, bản đồ giải thửa các loại, bản đồ quy hoạch, các loại bản đồ sơ đồ lập thị tổ chức sử dụng đất cơ bản từ các địa phương, bản đồ địa hình, có sẵn; Trường hợp cơ quan địa chính chưa có các loại bản đồ nói trên thì tổ chức sử dụng đất cơ bản từ các địa phương hoặc yêu cầu sự giúp đỡ của các tổ chức làm công tác đo đạc để lập sơ đồ này.
- Nội dung sơ đồ phải thể hiện được: số hiệu thửa đất (nếu có), hình thể, diện tích và mục đích sử dụng của mỗi thửa đất; trong khu đất kê khai có ghi chủ các khu đất kế cận. Sơ đồ sao từ bản đồ phải ghi rõ số hiệu thửa đất; sơ đồ lập bằng phương pháp trích đo trực tiếp phải ghi chi tiết các cạnh thửa.
- Tài liệu về việc sử dụng tùy theo quy mô các thửa đất nhưng phải bảo đảm thửa đất nhỏ nhất vẫn đủ để ghi các ký hiệu cần thiết.

Chú ý:

- UBND xã, phường, thị trấn xác nhận sự có mặt của tổ chức tại địa phương mình và vị trí diện tích khu đất đã kê khai
- Số đăng ký ở góc trên bên phải trang 1 của tờ khai; do căn cứ Địa chính xã, phường, thị trấn ghi, ino dung số vào số nộp nhận tờ khai.

No.

Date

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam

Độc lập Tự do Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG NHẬN

Kính gửi: UBND Thị trấn Mường Sỏi
Đông Khê tỉnh Yên Bái; Các ban ngành có liên
quan

Tôi là Nguyễn Quốc Tuấn
Cư trú tại: Tổ dân phố 3 Thị trấn Mường
Sỏi

Nay Tôi làm giấy chứng nhận, để
đăng nhận một thửa đất dài 10 m
trước là ngày 12/5/2005

Em trai Tôi mắc bệnh hiểm nghèo đã
làm giấy thừa kế cho con trai Tôi là
Nguyễn Minh Hưng, em cháu con nhỏ họ
lấy tên Tôi là Bùi Nguyễn Quốc Tuấn
mảnh đất ở thửa đất số 054 K2

phía nam giáp đê Tằng Sơn - 9 m
phía Tây giáp đường đèo nhà ông Xổ 2
phía Bắc giáp Thờ cũ nhà ông Xổ
phía Tây giáp Thôn Nặng
Trên đất có cây Còi hoa màu 1 bụi + 1
mảnh Tam và 1 giếng nước

bản thừa kế của cháu, Su nhà/ Tr
nhà Hai xã Đông Hưng cũng Huyện Sơn
Lam cũng về Khoa Trường Xã nhận
Nay vì bản gốc bị mất chỉ cần bản

HÀ TIẾN

Date

phò Tô Vũ chú Mạnh, tô chuy
Vây Tô làm giấy may để sin
Lau như người làm chủ xã ông Khon
Chàng Nắng tô cũ Tô và chú
Nắng chuy Thúc chuy Tô há chuy giay
chuy Thúc may kco thao ban phò Tô
tô moi người. Xem và chuy Thúc và
kính mong quý Cap Tô Tô tiên kính
giúp đỡ Tô Tô sin Tô Tô Thonh cam em

Ngày 10/9/2015

Người viết giấy
chủ nhà
Tuan
Nguyễn Quốc Quan

Ủi chú Mạnh
- 15
Thành
Lô thị Thanh

Người làm chủ
Ngày tô

ông Khon Tung
Ngày tô

Đức
Nguyễn Xuân Đức

ng. Long Can

Xác nhận chính quyền
Tổ dân phố 2

Tô Tô

Trần Văn Đăng

HẢI TIẾN

HẢI TIẾN

No.

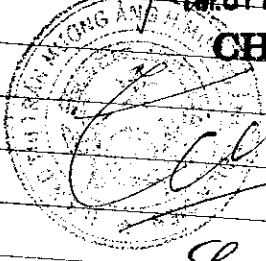
Date

Ngày 11/9/2015

UBND Thị trấn Mường Ảng, xã nhân Chủ Ng' của
Ông: Trần Văn Quyền ở đường số dân phố 2 Thị trấn
Mường Ảng là ông

THỦY BAN NHÂN DÂN

CHỦ TỊCH



Lương Đức Luận